

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 19/2019/NQ-HĐND

Tiền Giang, ngày 06 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Về việc đặt tên đường và công trình công cộng
trên địa bàn thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG
KHOÁ IX - KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên đường, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin Hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên đường, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ;

Xét Tờ trình số 359/TTr-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về việc đặt tên đường, công trình công cộng trên địa bàn thị xã Cai Lậy; Báo cáo thẩm tra số 111/BC-HĐND ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về việc đặt tên đường và công trình công cộng trên địa bàn thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Điều 2. Đặt tên đường và công trình công cộng**1. Đặt tên 07 tuyến đường**

| STT | Tên thường gọi | Tên mới |
|------------|--|-----------------------|
| 01 | Đường huyện 52 (từ cầu Trường Tín đến cầu Năm Trinh) | Đường Áp Bắc |
| 02 | Đường B2 (từ đường tỉnh 868 đến đường huyện 54) | Đường Lê Quang Công |
| 03 | Đường tỉnh 868 (đoạn từ Quốc lộ 1A đến cầu Tân Bình) | Đường 3 tháng 2 |
| 04 | Đường vào Chợ Tam Long (từ đường tỉnh 868 đến đường Hồ Hải Nghĩa). | Đường Nguyễn Văn Tiết |
| 05 | Đường kênh Hội Đồng (từ đường huyện 52 đến giáp ranh xã Mỹ Hạnh Trung) | Đường Nguyễn Văn Tạo |
| 06 | Đường huyện 54 (từ Quốc lộ 1 đến cầu Ba Dếp) | Đường Nguyễn Văn Tông |
| 07 | Đường khu phố 3, phường 4 | Đường Mỹ Cần |

2. Đặt tên 04 tuyến đường nối dài

| STT | Tên thường gọi | Tên đã đặt (giữ nguyên) |
|------------|---|------------------------------------|
| 01 | Đường nối Trương Văn Điệp đến đường Cao Đăng Chiếm | Đường Trương Văn Điệp |
| 02 | Đường nối Mai Thị Út đến đường Võ Việt Tân | Đường Mai Thị Út |
| 03 | Đường huyện 56 (toàn tuyến từ đường Mỹ Trang đến đường huyện 53) | Đường Mỹ Trang |
| 04 | Đường tỉnh 868 (điểm đầu tiếp giáp đường 30 tháng 4, điểm cuối là đường tránh Quốc lộ 1A) | Đường 30 tháng 4 |

3. Đặt tên mới 02 cây cầu

| STT | Tên thường gọi | Tên mới |
|-----|---|-------------------|
| 01 | Cầu bắc qua kênh Ông Mười (trên đường B2) | Cầu Lê Quang Công |
| 02 | Cầu Hợp Tác Xã (trên đường huyện 56) | Cầu Mỹ Trang |

4. Đặt tên mới 01 Công viên

| STT | Tên thường gọi | Tên mới |
|-----|---------------------------|------------------------|
| 01 | Công viên cấp cầu Cai Lậy | Công viên Trần Hữu Tám |

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai và chỉ đạo thực hiện Nghị quyết này đảm bảo đúng theo quy định tại Khoản 3, Điều 17 Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang Khoá IX, Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2020. / *qu*

Nơi nhận:

- UB. Thường vụ Quốc hội;
- VP. Quốc hội, VP. Chính phủ;
- HĐDT và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Các Bộ: VHTT&DL, Tài chính, Tư pháp, Kế hoạch - Đầu tư;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ Công tác đại biểu (VPQH);
- Cục Hành chính - Quản trị II (VPCP);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Các đ/c UVBTV Tỉnh ủy;
- UBND, UB. MTTQ tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- ĐB. Quốc hội đơn vị tỉnh Tiền Giang;
- ĐB. HĐND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- TT. HĐND các xã, phường, thị trấn;
- Báo Ấp Bắc, Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Danh